

KẾ HOẠCH

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; Quyết định số 212/QĐ-BTTTT ngày 19/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg; UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể và triển khai thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”, Quyết định số 212/QĐ-BTTTT ngày 19/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân lực an toàn thông tin mạng nhằm góp phần triển khai chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu

- Xác định các nội dung công việc và phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể; chủ động giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Bảo đảm phối hợp triển khai kịp thời, đồng bộ, chất lượng và hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn lực an toàn thông tin và các nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới hình thức đào tạo, tập huấn và phát triển nguồn lực an toàn thông tin một cách chủ động, hiệu quả nhằm hình thành đội ngũ có chất lượng chuyên môn về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng và hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện nhiệm vụ, huy động sự tham gia có trách nhiệm của cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, chuyên gia an toàn thông tin trong và ngoài tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đào tạo ngắn hạn về an toàn thông tin theo hình thức tập trung, trực

tuyển hoặc kết hợp giữa tập trung và trực tuyến về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức nhà nước trên địa bàn tỉnh

a. Đào tạo, tập huấn về quản lý, nghiệp vụ và kỹ năng an toàn thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

b. Cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin cho đội ngũ nhân lực kỹ thuật làm về an toàn thông tin và công nghệ thông tin theo chuẩn, khung chương trình, yêu cầu kỹ năng an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, hướng dẫn, các chương trình đào tạo theo các chứng chỉ quốc tế và thi lấy chứng chỉ quốc tế.

c. Đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin của người dùng cuối cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có sử dụng thiết bị công nghệ thông tin.

d. Đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin cho đội ngũ quản trị, vận hành và bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; thành viên Đội ứng cứu sự cố an ninh mạng của tỉnh. Chú trọng các chương trình đào tạo, tập huấn theo chuẩn kỹ năng, khung chương trình, yêu cầu an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và các chương trình đào tạo theo các chứng chỉ quốc tế và thi lấy chứng chỉ quốc tế.

2. Thực hiện chuẩn hóa kỹ năng an toàn thông tin trong các cơ quan, tổ chức

a. Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện áp dụng các quy định chuẩn kỹ năng, tiêu chuẩn, tiêu chí, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực an toàn thông tin trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định chuẩn kỹ năng, tiêu chuẩn, tiêu chí, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

b. Triển khai đưa các nội dung đào tạo về an toàn thông tin vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, xếp hoặc nâng ngạch, bậc cho tất cả các vị trí việc làm và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo định kỳ trong cơ quan nhà nước.

3. Đào tạo kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin cho các tổ chức, cá nhân

a. Các tổ chức, doanh nghiệp quản lý vận hành các hạ tầng quan trọng như viễn thông, Internet, trung tâm dữ liệu, các hệ thống tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm phải chú trọng và thường xuyên đào tạo, phát triển đội ngũ nhân lực an toàn thông tin tại chỗ. Ưu tiên tổ chức các khóa đào tạo theo chuẩn kỹ năng, khung chương trình, tiêu chí, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và các chương trình đào tạo an toàn thông tin theo các chứng chỉ quốc tế và thi lấy chứng chỉ quốc tế.

b. Các doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế của nhà nước theo nhu cầu thực tiễn thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo: về kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin cho cán bộ kỹ thuật an toàn thông tin, công nghệ thông tin; về kiến thức quản lý, nghiệp vụ và kỹ năng an toàn thông tin cho đội ngũ lãnh đạo quản lý; về kiến

thức, kỹ năng an toàn thông tin của người dùng cho các cán bộ, viên chức và người lao động có sử dụng thiết bị công nghệ thông tin khi làm việc trong cơ quan, tổ chức.

c. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước triển khai các chương trình đào tạo về kỹ năng, kỹ thuật, nghiệp vụ an toàn thông tin cho cán bộ, viên chức và người lao động trong cơ quan, tổ chức mình.

d. Triển khai các hệ thống, chương trình, tài liệu để tổ chức đào tạo trực tuyến rộng rãi nhằm phổ biến kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin cho đông đảo người dân trong cộng đồng.

4. Triển khai đào tạo, tập huấn an toàn thông tin theo cơ chế xã hội hóa

Tích cực hợp tác, vận động các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp công nghệ thông tin, các chuyên gia an toàn thông tin tham gia phối hợp, hỗ trợ thực hiện xã hội hóa các khóa đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật, diễn tập an toàn thông tin cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tham gia hỗ trợ, tài trợ về nhân lực, vật lực cho các hoạt động đào tạo, tập huấn, diễn tập, xử lý sự cố an toàn thông tin.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn vốn của doanh nghiệp; nguồn kinh phí hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu điều chỉnh, bổ sung nội dung thực hiện cho phù hợp với thực tế tình hình triển khai.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị rà soát đội ngũ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ thuật chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về ATTT, thành viên Đội ứng cứu sự cố an ninh mạng của tỉnh, công chức, viên chức và người lao động có sử dụng thiết bị công nghệ thông tin khi làm việc của các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp để đăng ký tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo tổ chức triển khai đào tạo kiến thức, kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành tại

Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ và theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện nhiệm vụ tại khoản b, Mục 2, Phần II của Kế hoạch này.

5. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Tổ chức triển khai đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin và các khóa đào tạo thực tiễn, kỹ sư, cử nhân an toàn thông tin trong nước.

- Truyền thông, nâng cao nhận thức về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hội, hiệp hội tổ chức các câu lạc bộ sinh viên an toàn thông tin, hoạt động hướng nghiệp, cuộc thi an toàn thông tin, hội chợ việc làm; hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp và các hoạt động khác theo yêu cầu thực tiễn.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện hằng năm (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông), lồng ghép trong báo cáo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị, địa phương hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết. *ngv*

Nơi nhận: *TS*

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài PT-TH Gia Lai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các DN bưu chính, viễn thông;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KTTH, TTTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



llh
Nguyễn Thị Thanh Lịch